|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN LONG BIÊN**TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNG** | **CÂU HỎI TNKQ LẦN 3( GIỮA KÌ II)****NĂM HỌC 2023-2024****MÔN: ĐỊA LÍ 8** |

**A. NỘI DUNG ÔN TẬP**

**1- Kiến thức:** Kiểm tra lại các đơn vị kiến thức đã học về:

**Phần Địa lý**

**Chủ đề 1**: Thổ nhưỡng Việt Nam: **Tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng, đặc điểm phân bố và giá trị sử dụng, vấn đề chống thoái hóa đất….**

**Chủ đề 2**: Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long: Quá trình hình thành và phát triển châu thổ sông Hồng, sông Cửu Long. Chế độ nước sông Hồng và sông Cửu Long

**Chủ đề 3**: Sinh vật Việt Nam: **Sự đa dạng của sinh vật Việt Nam, tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam**

**2- Năng lực:**

- Phân tích về các mối quan hệ địa lý: Giữa vị trí địa lí, giới hạn, hình dạng lãnh thổ và khí hậu, thổ nhưỡng, sinh vât nước ta. Ảnh hưởng của thổ nhưỡng, sinh vật đến đời sống và sản xuất

 - Năng lực khai thác Atlat Địa lý Việt nam, phân tích bảng số liệu

 - Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề thực tiễn.

**B. CẤU TRÚC**

1- Câu hỏi tự luận: 6 câu

2- Câu hỏi trắc nghiệm: 30 câu

3- Thực hành: vẽ, nhận xét,phân tích, biểu đồ, bảng số liệu, khai thác Atlat Địa Lý VN

**C. NỘI DUNG CỤ THỂ**

**I- TRẮC NGHIỆM**

***Câu 1. Quá trình hình thành đất đặc trưng nào dưới đây điển hình cho thổ nhưỡng Việt Nam?***

A. feralit. B. phù sa. C. o-xít. D. bồi tụ.

***Câu 2. Khó khăn chủ yếu trong việc sử dụng đất nông nghiệp ở miền đồi núi nước ta là gì?***

A. đất dễ bị ngập úng. B. đất chua, nhiễm phèn.

C. đất dễ bị xói mòn, rửa trôi. D. đất dễ bị xâm nhập mặn.

***Câu 3. Đất nông nghiệp nước ta cải tạo và sử dụng hiệu quả thích hợp trồng loại cây nào dưới đây?***

A. Cây hoa màu. B. Cây lương thực.

C. Cây ăn quả. D. Cây công nghiệp.

***Câu 4. Đất phù sa cổ phân bố chủ yếu ở khu vực nào dưới đây?***

A. Ven sông Tiền. B. Vùng ven biển.

C. Đông Nam Bộ. D. Tây Nam Bộ.

***Câu 5. Đất ở khu vực nào sau đây của nước ta dễ nhiễm mặn, nhiễm phèn?***

A. Đồng bằng, đồi núi. B. Cửa sông, ven biển.

C. Hải đảo, trung du. D. Cao nguyên, các đảo.

***Câu 6.******Chợ nổi, nhà nổi,... là những nét văn hóa đặc trưng để thích ứng với môi trường sông nước của cư dân*** ***vùng nào ở nước ta?***

A. Vùng châu thổ sông Hồng

B. Vùng đồng bằng duyên hải Bắc Trung Bộ

C. Vùng đồng bằng duyên hải Nam Trung Bộ

D. Vùng đồng bằng sông Cửu Long

***Câu 7.******Mạng lưới thuộc hệ thống sông Hồng đóng vai trò hết sức quan trọng trong cuộc sống của người Việt cổ ở miền Bắc. Điều đó được thể hiện như thế nào?***

A. Thần sông ban cho người Việt cổ nhiều thứ quý giá, góp phần duy trì sự bền vững của dân tộc.

B. Sông Hồng là nơi triều đình Thăng Long trấn thủ quân xâm lược Tống.

C. Mạng lưới sông Hồng là nơi cung cấp nguồn thức ăn, là đường giao thông liên kết giữa các vùng.

D. Mạng lưới sông Hồng chỉ có giá trị về giao thông.

***Câu 8.******Đến thế kỉ IV, ở Nam Bộ xuất hiện tình trạng gì?***

A. Phù sa sông bồi đắp mạnh hơn, tình trạng xâm ngập mặn giảm xuống đáng kể, nghề trồng lúa nước phát triển mạnh.

B. Biển tiến cục bộ, nước mặn dần dâng cao, làm cho toàn bộ vùng đất thấp bị ngập mặn, gây ra hậu quả lâu dài và ảnh hưởng nghiêm trọng đến nghề trồng lúa

C. Mạng lưới sông ngòi cạn nước quanh năm khiến cho nước biển vào trong đất liền ngày càng nhiều, từ đó vùng Nam Bộ trở nên hoang vu trong một hàng thế kỉ.

D. Mạng lưới sông ngòi nhiều nước quanh năm khiến cho nước biển vào trong đất liền ngày càng nhiều, từ đó vùng Nam Bộ trở nên hoang vu trong một hàng thế kỉ.

***Câu 9.******Sinh cơ lập nghiệp trên vùng đất có nhiều sông ngòi, từ rất sớm, tổ tiên của những tộc người sinh sống trên đất nước Việt Nam đã biết***

A. Khai thác nguồn lợi từ sông nước, cải tạo châu thổ, chế ngự và thích ứng với chế độ nước của các con sông lớn

B. Chế tạo tàu chiến, tập dượt thuỷ quân, giao thương trên sông nước giữa các vùng miền.

C. Cần phải xây dựng một nhà nước để quản lí sông ngòi.

D. Không cần thiết phải xây dựng một nhà nước để quản lí sông ngòi.

***Câu 10. Rừng ôn đới núi cao phát triển ở vùng nào?***

A. Hoàng Liên Sơn. B. Ba Vì C. Tây Nguyên. D. Tam Đảo.

***Câu 11. Nhiều hệ sinh thái tự nhiên ở nước ta bị suy giảm về số lượng và chất lượng, nguyên nhân chủ yếu là do***

A. thiên tai B. tác động của con người C. chiến tranh D. đốt rừng

***Câu 12. Khu bảo tồn thiên nhiên đầu tiên ở nước ta là vườn quốc gia***

A. Bạch Mã B. Ba Bể C. Ba Vì D. Cúc Phương

***Câu 13. Câu 6: Rừng thưa rụng lá phát triển ở vùng nào của nước ta?***

A. Hoàng Liên Sơn. B. Tây Nguyên.

C. Việt Bắc. D. Đông Bắc.

***Câu 14. Vì sao thảm thực vật rừng ở Việt Nam rất đa dạng về kiểu hệ sinh thái?***

A. sự phong phú đa dạng của các nhóm đất.

B. vị trí nằm ở nơi giao lưu của các luồng di cư sinh vật.

C. địa hình đồi núi chiểm ưu thế và phân hóa phức tạp.

D. khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm, phân hóa phức tạp với nhiều kiểu khí hậu.

***Câu 15. Đặc điểm chung của sinh vật Viêt Nam***

A. nghèo nàn B. tương đối nhiều

C. nhiều loại D. phong phú và đa dạng